

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Công bố kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; UBND các huyện, thành phố

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 19/9/2019 của UBND tỉnh Lai Châu ban hành quy định đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thẩm định đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính hàng năm của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; UBND các huyện, thành phố,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2019 (gọi tắt là Chỉ số cải cách hành chính) của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Ban quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; UBND các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Lai Châu (có phụ biểu kèm theo).

Điều 2. Căn cứ Chỉ số cải cách hành chính năm 2019, Giám đốc các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh; Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, phân tích các chỉ số đạt thấp và có giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện Chỉ số cải cách hành chính những năm tiếp theo tại cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ CCHC - Bộ Nội vụ (b/c);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Đài Phát thanh- Truyền hình tỉnh;
- Báo Lai Châu;
- Lưu: VT, KSTT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Tiến Dũng

KẾT QUẢ CHỈ SỐ CCHC NĂM 2019 CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH TỈNH
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2020
của UBND tỉnh Lai Châu)*

STT	Tên đơn vị	Điểm thẩm định	Điểm điều tra	Tổng điểm	Thang điểm chuẩn	Chỉ số CCHC năm 2019 (%)	Xếp loại
I	Nhóm các đơn vị xếp loại trên thang điểm 100						
1	Sở Giao thông vận tải	72.57	14.25	86.82	100	86.82	Tốt
2	Sở Tư pháp	70.38	15.42	85.80	100	85.80	Tốt
3	Sở Giáo dục và Đào tạo	71.90	13.86	85.76	100	85.76	Tốt
4	Sở Nội vụ	69.53	15.13	84.66	100	84.66	Tốt
5	Sở Kế hoạch và Đầu tư	70.59	14.01	84.60	100	84.60	Tốt
6	Sở Tài chính	67.94	15.02	82.96	100	82.96	Tốt
7	Sở Công Thương	68.96	13.64	82.60	100	82.60	Tốt
8	Sở Thông tin và Truyền thông	67.65	14.92	82.57	100	82.57	Tốt
9	Sở Tài nguyên và Môi trường	67.54	14.41	81.95	100	81.95	Tốt
10	Sở Xây dựng	67.34	14.58	81.92	100	81.92	Tốt
11	Sở Lao động, TB&XH	65.18	13.50	78.68	100	78.68	Khá
12	Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch	64.30	14.05	78.35	100	78.35	Khá
13	Sở Nông nghiệp và PTNT	62.57	14.52	77.09	100	77.09	Khá
14	Sở Khoa học và Công nghệ	60.92	15.28	76.20	100	76.20	Khá
15	Sở Y tế	51.78	13.97	65.75	100	65.75	Trung bình
II	Nhóm các đơn vị xếp loại trên thang điểm dưới 100						
1	Thanh tra tỉnh	50.53	15.00	65.53	80	81.91	Tốt
2	Sở Ngoại vụ	46.09	15.04	61.13	80	76.41	Khá
3	Văn phòng UBND tỉnh	36.74	15.75	52.49	70	74.98	Khá
4	Ban Dân tộc	40.88	13.71	54.58	82.5	66.16	Trung bình
5	BQL Khu KTCK Ma Lò Thàng	35.63	14.51	50.14	83.5	60.05	Trung bình

KẾT QUẢ CHỈ SỐ CCHC NĂM 2019 CỦA UBND CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5/2020
của UBND tỉnh Lai Châu)

STT	Tên đơn vị	Điểm thẩm định	Điểm điều tra	Tổng điểm	Thang điểm chuẩn	Chỉ số (%)	Xếp loại
1	Huyện Tân Uyên	65.16	16.03	81.19	100	81.19	Tốt
2	Huyện Tam Đường	65.15	14.79	79.94	100	79.94	Khá
3	Huyện Mường Tè	63.90	13.62	77.52	100	77.52	Khá
4	Huyện Than Uyên	62.88	14.61	77.49	100	77.49	Khá
5	Huyện Sìn Hồ	62.60	14.02	76.62	100	76.62	Khá
6	Thành phố Lai Châu	59.85	15.37	75.22	100	75.22	Khá
7	Huyện Phong Thổ	59.02	14.15	73.17	100	73.17	Khá
8	Huyện Nậm Nhùn	55.04	13.06	68.10	100	68.10	Trung bình